

**TRƯỜNG THPT ĐÌNH TIÊN HOÀNG**

**THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG THÍ SINH ĐĂNG KÝ DỰ THI  
KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027  
(Số liệu được tổng hợp vào hồi: Thứ tư, ngày 06-05-2026 17:00:00)**

STT	Trường trung học phổ thông	Nguyện vọng	Chỉ tiêu	Tổng số hồ sơ đã đkdt	Tổng số hồ sơ tuyển thẳng	Tổng số hồ sơ có nguyện vọng từ trường Chuyên về
1	Trường THPT Dân Tộc Nội Trú Ninh Bình	Đại trà	140	194	0	0
2	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Hóa học	35	108	0	0
3	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Lịch sử	35	61	0	0
4	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Ngữ Văn	70	194	0	0
5	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Sinh học	35	102	0	0
6	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Tiếng Anh	70	191	0	0
7	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Tiếng Pháp	35	65	0	0
8	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Tin học	35	64	0	0
9	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Toán	70	188	0	0
10	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Vật lí	35	98	0	0
11	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Địa lí	35	61	0	0
12	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Hóa học	70	200	0	0
13	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Lịch sử	35	78	0	0
14	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Ngữ Văn	70	268	0	0
15	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Sinh học	35	102	0	0
16	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Tiếng Anh	70	241	0	0
17	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Tiếng Nga	35	28	0	0
18	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Tiếng Pháp	35	34	0	0
19	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Tin học	35	79	0	0
20	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Toán	70	179	0	0
21	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Vật lí	70	154	0	0
22	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Địa lí	35	65	0	0
23	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Hóa học	35	94	0	0
24	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Lịch sử	35	81	0	0
25	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Ngữ Văn	35	146	0	0
26	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Sinh học	35	120	0	0
27	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Tiếng Anh	35	104	0	0
28	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Tiếng Nga	35	70	0	0
29	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Tin học	35	45	0	0
30	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Toán	35	135	0	0
31	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Vật lí	35	90	0	0
32	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Địa lí	35	70	0	0
<b>33</b>	<b>Trường THPT Đình Tiên Hoàng</b>	<b>Đại trà</b>	<b>484</b>	<b>484</b>	<b>4</b>	<b>293</b>
34	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Đại trà	484	624	3	50
35	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Đại trà	484	579	12	159
36	Trường PTHSP Trảng An	Đại trà	220	355	3	32
37	Trường THPT Hoa Lư A	Đại trà	484	572	3	162
38	Trường THPT Gia Viễn A	Đại trà	440	547	8	23
39	Trường THPT Gia Viễn B	Đại trà	440	569	9	21
40	Trường THPT Gia Viễn C	Đại trà	352	543	6	7

41	Trường THPT Nho Quan A	Đại trà	484	629	7	8
42	Trường THPT Nho Quan B	Đại trà	484	635	11	24
43	Trường THPT Nho Quan C	Đại trà	484	600	10	13
44	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Đại trà	484	533	10	53
45	Trường THPT Ngô Thị Nhậm	Đại trà	308	459	2	1
46	Trường THPT Yên Mô A	Đại trà	484	507	5	52
47	Trường THPT Yên Mô B	Đại trà	484	496	4	9
48	Trường THPT Tạ Uyên	Đại trà	396	553	3	1
49	Trường THPT Kim Sơn A	Đại trà	484	514	5	18
50	Trường THPT Kim Sơn B	Đại trà	484	567	6	4
51	Trường THPT Kim Sơn C	Đại trà	396	573	5	0
52	Trường THPT Bình Minh	Đại trà	440	504	6	4
53	Trường THPT Yên Khánh A	Đại trà	528	581	8	40
54	Trường THPT Yên Khánh B	Đại trà	528	705	6	24
55	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Đại trà	484	681	2	0
56	Trường THPT A Bình Lục	Đại trà	440	492	2	0
57	Trường THPT B Bình Lục	Đại trà	440	629	1	0
58	Trường THPT C Bình Lục	Đại trà	440	641	1	0
59	Trường THPT A Duy Tiên	Đại trà	440	623	5	0
60	Trường THPT B Duy Tiên	Đại trà	440	697	4	0
61	Trường THPT A Kim Bảng	Đại trà	396	539	0	0
62	Trường THPT B Kim Bảng	Đại trà	440	595	3	0
63	Trường THPT C Kim Bảng	Đại trà	396	547	1	0
64	Trường THPT Lý Thường Kiệt	Đại trà	352	562	1	0
65	Trường THPT Bắc Lý	Đại trà	396	553	2	0
66	Trường THPT Nam Lý	Đại trà	396	526	2	0
67	Trường THPT Lý Nhân	Đại trà	528	622	0	0
68	Trường THPT A Thanh Liêm	Đại trà	440	607	0	0
69	Trường THPT B Thanh Liêm	Đại trà	396	526	9	5
70	Trường THPT C Thanh Liêm	Đại trà	352	471	1	0
71	Trường THPT A Phủ Lý	Đại trà	484	415	3	0
72	Trường THPT B Phủ Lý	Đại trà	484	571	1	0
73	Trường THPT C Phủ Lý	Đại trà	308	507	2	0
74	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Đại trà	308	544	1	0
75	Trường THPT Nam Cao	Đại trà	308	459	3	0
76	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Đại trà	308	419	2	2
77	Trường THPT Lê Hoàn	Đại trà	352	497	1	0
78	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Đại trà	572	569	3	3
79	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Đại trà	528	363	12	0
80	Trường THPT Ngô Quyền	Đại trà	484	810	1	0
81	Trường THPT B Nguyễn Huệ	Đại trà	396	625	3	0
82	Trường THPT Mỹ Lộc	Đại trà	484	628	4	1
83	Trường THPT Trần Văn Lan	Đại trà	352	646	0	0
84	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Đại trà	484	497	3	10
85	Trường THPT Lương Thế Vinh	Đại trà	396	445	1	10
86	Trường THPT Nguyễn Bính	Đại trà	352	431	0	0
87	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Đại trà	352	438	0	6
88	Trường THPT Tổng Văn Trân	Đại trà	572	616	5	49
89	Trường THPT Mỹ Tho	Đại trà	528	575	2	6
90	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Đại trà	440	477	3	11

91	Trường THPT Đại An	Đại trà	396	399	2	23
92	Trường THPT Đỗ Huy Liêu	Đại trà	352	595	1	0
93	Trường THPT Lý Nhân Tông	Đại trà	352	474	1	0
94	Trường THPT A Nghĩa Hưng	Đại trà	528	597	1	6
95	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Đại trà	484	496	0	0
96	Trường THPT C Nghĩa Hưng	Đại trà	484	515	1	0
97	Trường THPT Nghĩa Minh	Đại trà	308	386	0	0
98	Trường THPT Trần Nhân Tông	Đại trà	308	310	0	0
99	Trường THPT Lý Tự Trọng	Đại trà	484	499	0	0
100	Trường THPT Nam Trực	Đại trà	484	521	0	0
101	Trường THPT Nguyễn Du	Đại trà	396	505	1	0
102	Trường THPT Trần Văn Bảo	Đại trà	352	574	1	0
103	Trường THPT Trực Ninh	Đại trà	528	631	3	0
104	Trường THPT Trực Ninh B	Đại trà	484	516	0	0
105	Trường THPT Nguyễn Trãi	Đại trà	396	514	0	0
106	Trường THPT Lê Quý Đôn	Đại trà	440	445	2	0
107	Trường THPT A Hải Hậu	Đại trà	572	603	3	0
108	Trường THPT B Hải Hậu	Đại trà	440	497	3	0
109	Trường THPT C Hải Hậu	Đại trà	484	517	2	0
110	Trường THPT Thịnh Long	Đại trà	352	409	1	0
111	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Đại trà	396	544	7	0
112	Trường THPT An Phúc	Đại trà	308	494	1	0
113	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Đại trà	396	515	2	0
114	Trường THPT Xuân Trường	Đại trà	528	655	2	0
115	Trường THPT Xuân Trường B	Đại trà	528	501	3	1
116	Trường THPT Xuân Trường C	Đại trà	396	483	4	0
117	Trường THPT Nguyễn Trường Thúc	Đại trà	396	471	2	0
118	Trường THPT Giao Thủy	Đại trà	572	596	4	1
119	Trường THPT Giao Thủy B	Đại trà	572	584	6	0
120	Trường THPT Giao Thủy C	Đại trà	440	535	8	0
121	Trường THPT Quát Lâm	Đại trà	396	487	2	0
122	Trường THPT Cao Phong	Đại trà	225	134	0	0
123	Trường THPT Quang Trung	Đại trà	315	360	0	0
124	Trường THPT Thiên Trường	Đại trà	360	261	0	0
<b>Tổng cộng</b>			<b>41081</b>	<b>52304</b>	<b>283</b>	<b>1132</b>